

---

# IMPROVING THE TEACHING QUALITY OF PRACTICAL COURSES FOR STUDENTS OF TOURISM, TRAVEL AND TOURISM SERVICES MANAGEMENT AT THANH HOA UNIVERSITY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM

Vu Thi Thuy<sup>a</sup>

Ngo Phuong Thuy<sup>b</sup>

<sup>a</sup>Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: [vuthithuy@dvt.dtu.edu.vn](mailto:vuthithuy@dvt.dtu.edu.vn)

<sup>b</sup>Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: [ngophuongthuy@dvt.dtu.edu.vn](mailto:ngophuongthuy@dvt.dtu.edu.vn)

Received: 29/10/2024

Reviewed: 30/10/2024

Revised: 06/11/2024

Accepted: 06/01/2025

Released: 15/01/2025

*For training institutions, practical courses are very important to help graduates adapt to the requirements of the labor market. From the survey results, the paper analyzes the adjustment of the two training programs of Tourism and Travel and Tourism Services Management at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism in the past 5 years. The authors also evaluate the advantages and limitations, and then propose solutions to improve the quality of teaching practical courses to meet the output standards of the two training programs.*

**Key words:** The teaching quality; Practical courses; Tourism; Travel and Tourism Services Management.

---

## 1. Giới thiệu

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, chất lượng nguồn nhân lực du lịch là yếu tố then chốt quyết định chất lượng dịch vụ và sự phát triển bền vững của ngành. Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa đã nhận thức rõ điều này, tập trung đổi mới chương trình đào tạo, tăng cường thời lượng thực hành và áp dụng phương pháp dạy học “lấy người học làm trung tâm”. Nhà trường điều chỉnh chương trình hai năm/lần, tăng thời lượng tín chỉ thực hành từ 21 tín chỉ (năm 2017) lên 34 tín chỉ (năm 2023), hợp tác với các doanh nghiệp, mời chuyên gia về Trường hướng dẫn trực tiếp cho sinh viên tại Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ người học và Quan hệ doanh nghiệp.

Tuy nhiên, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp chưa tìm được việc làm đúng chuyên ngành vì thiếu kỹ năng hướng dẫn và thiết kế chương trình du lịch là những bản thảo, trần trụi của Khoa Du lịch và Nhà trường. Để nâng cao chất lượng giảng dạy, bài viết đối sánh, phân tích, đánh giá chương trình đào tạo và đưa ra các giải pháp cải thiện các học phần thực hành trong chuyên ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành, giúp sinh viên nắm vững kỹ năng nghề ngay từ khi còn trên ghế nhà trường và tự tin làm chủ sự nghiệp tương lai.

## **2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề**

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng đóng vai trò quyết định sự phát triển bền vững của ngành Du lịch, và là mối quan tâm hàng đầu hiện nay. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch là một giải pháp quan trọng trong Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030. Chính vì vậy, có rất nhiều công trình nghiên cứu của các nhà khoa học được công bố về các nội dung xung quanh chủ đề này. Cụ thể:

Đề án “Nâng cao chất lượng thực tập” (2017) của trường Đại học Kinh tế Quốc đã tập trung phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp cải thiện thực tập cho sinh viên, nhưng chưa đi sâu vào thực hành. [5]

Tác giả Nguyễn Thị Giang (2022) trong bài viết “Giải pháp phát triển kỹ năng nghề cho sinh viên ngành Du lịch Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa đáp ứng chuẩn đầu ra” đã xây dựng hệ thống tiêu chuẩn kỹ năng nghề và đề xuất giải pháp phát triển kỹ năng cho sinh viên du lịch tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. [4]

Nhóm tác giả Nguyễn Thị Phương Nga và Nguyễn Phương Thảo (2017) trong bài viết “Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên ngành Hướng dẫn du lịch tại khoa Du lịch - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội trong bối cảnh hội nhập” đã phân tích thực trạng và đưa ra giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch tại Đại học Công nghiệp Hà Nội, đặc biệt tập trung vào chương trình đào tạo, liên kết quốc tế và chất lượng giảng viên. [7]

Tác giả Hà Bình Minh (2019) trong bài viết “Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học thực hành môn học giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Đại học Hồng Đức” đã đề xuất các biện pháp cải thiện dạy học thực hành, nhưng chỉ dành riêng cho giáo dục quốc phòng. [6]

Tác giả Ngô Phương Thúy (2023) trong bài viết “*Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tập, thực tế cho sinh viên ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, đã nhấn mạnh vai trò liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong việc nâng cao hiệu quả đào tạo thực tế.* [9]

Mặc dù các nghiên cứu đã đề cập đến việc nâng cao chất lượng đào tạo ngành Du lịch nhưng mới chỉ tập trung vào các khía cạnh như chương trình học, liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp, hoặc liên kết giữa các ngành chuyên môn khác. Vẫn thiếu các nghiên cứu chuyên sâu và toàn diện về nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần thực hành cho sinh viên ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành. Khoảng trống này cần được lấp đầy

để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thực tiễn trong việc đào tạo nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động hiện nay.

### **3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu**

Để có thể đưa ra các lập luận và kết quả nghiên cứu mang tính ứng dụng vào thực tiễn, nhóm nghiên cứu đã sử dụng nhiều phương pháp: (1) *Phương pháp thu thập tài liệu*: Được sử dụng để lựa chọn những tài liệu, số liệu, những thông tin có liên quan đến nội dung về chương trình đào tạo ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ hành. Phương pháp này rất quan trọng, là tiền đề giúp cho việc phân tích, đánh giá tổng hợp các nội dung và đối tượng nghiên cứu một cách khách quan và chính xác. (2) *Phương pháp phân tích tổng hợp*: Được sử dụng trong suốt quá trình phân tích, đánh giá toàn diện các nội dung, các đối tượng nghiên cứu. (3) *Phương pháp điều tra, phỏng vấn*: Được thực hiện nhằm bổ sung hoặc đối chứng lại những thông tin quan trọng, cần thiết cho quá trình phân tích, đánh giá, xử lý các tài liệu và số liệu liên quan đến sinh viên, giảng viên ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ hành. (4) *Phương pháp chuyên gia*: Dựa vào kiến thức và kinh nghiệm của các chuyên gia để đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần thực hành cho sinh viên ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ hành, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

### **4. Kết quả nghiên cứu**

Để nâng cao chất lượng đào tạo ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ hành, Ban chủ nhiệm và giảng viên khoa Du lịch, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa đã không ngừng đổi mới chương trình giảng dạy, tăng cường thực hành nhưng vẫn đảm bảo nền tảng lý thuyết vững chắc. Việc nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành đóng vai trò then chốt, giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng nghề và đáp ứng nhu cầu của ngành du lịch đang phát triển. Điều này tạo điều kiện cho sinh viên tích lũy kinh nghiệm thực tế, đáp ứng việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. Chất lượng đào tạo được cải thiện, đặc biệt ở các học phần thực hành và thực tập, không chỉ gắn kết giáo dục với thực tiễn mà còn tạo giá trị bền vững cho sinh viên, nhà trường và doanh nghiệp.

#### **4.1. Khái quát về chương trình đào tạo ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ hành Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa**

Khoa Du lịch là 01 trong 08 khoa đào tạo trực thuộc Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa với sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực du lịch cho tỉnh Thanh Hóa nói riêng và cho cả nước nói chung. Được thành lập năm 2004, trải qua 19 năm hình thành và phát triển, đến nay khoa Du lịch đã khẳng định được vị thế và tín nhiệm đối với xã hội về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực du lịch. Hiện nay, khoa Du lịch đang đào tạo 03 chuyên ngành trình độ đại học, gồm: Du lịch; Quản trị khách sạn; Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ hành.

##### **4.1.1. Ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ hành**

Ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ hành của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo từ năm 2015. Từ đó đến nay, khoa Du lịch đã vi chỉnh chương trình đào tạo của ngành 4 lần qua các năm 2017, 2019, 2021, 2023 để đáp ứng những thay đổi và phát triển của ngành học phù hợp với nhu cầu xã

## DU LỊCH

hội. Sự vi chỉnh tập trung vào khung chương trình, đội ngũ giảng viên, phương pháp giảng dạy như: cơ cấu kiến thức, tăng thời lượng thực hành, phân công giảng viên, đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá, tham khảo ý kiến chuyên gia và các chương trình đào tạo du lịch của các trường trong nước.

**Bảng 2.1. Tỷ lệ các khối kiến thức ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành qua các năm**

Khối kiến thức ngành Năm	GD ĐC	CSN	CN	Bổ trợ	Thực tế, thực tập, tốt nghiệp	Tổng TC	TC TH	Tỷ lệ (%)	TC LT	Tỷ lệ (%)
Năm 2015	38	24	48	04	12	126	21	16,67	105	83,33
Năm 2017	38	22	48	06	12	126	21	16,67	105	83,33
Năm 2019	37	22	42	07	17	125	26	20,8	99	79,2
Năm 2021	31	31	42	04	17	125	34	27,2	91	72,8
Năm 2023	31	31	42	04	17	125	34	27,2	91	72,8

(Nguồn: Phòng QLĐT, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa)

Qua các lần vi chỉnh, chương trình khung ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành đã có sự thay đổi đáng kể về cấu trúc các khối kiến thức, dù thời lượng tín chỉ không thay đổi nhiều (125 - 126 tín chỉ). Cụ thể, vào năm 2015, khối kiến thức Giáo dục đại cương chiếm 38 tín chỉ, nhưng đến năm 2021 đã giảm xuống còn 31 tín chỉ. Trong khi đó, số tín chỉ cho học phần thực tập, thực tế tăng từ 12 tín chỉ (năm 2015) lên 17 tín chỉ (năm 2021). Đáng chú ý, số lượng tín chỉ thực hành trong chương trình đã tăng đáng kể: từ 16,67% vào năm 2015 lên 27,2% vào các năm 2021 và 2023.

Điều này cho thấy khoa Du lịch đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc thực hành trong đào tạo. Các học phần thực hành không chỉ giúp sinh viên có cơ hội áp dụng kiến thức lý thuyết vào thực tế mà còn rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cần thiết cho công việc sau này. Trong chương trình đào tạo vi chỉnh mới nhất vào năm 2023, các học phần thực hành nghề bao gồm:

**Bảng 2.2. Thống kê học phần thực hành trong chương trình đào tạo ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành năm 2023**

TT	Học phần	Tín chỉ		Tổng số tín chỉ
		Lý thuyết	Thực hành	
1	Tuyên điểm du lịch Việt Nam	01	02	03

2	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	01	02	03
3	Nghiệp vụ hướng dẫn tại điểm	01	02	03
4	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	01	02	03
5	Kỹ năng hoạt náo trong du lịch	01	02	03
6	Tổ chức sự kiện	01	02	03
7	Ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch	0	02	02
8	Thực tế nghề nghiệp 1	0	02	02
9	Thực tế nghề nghiệp 2	0	02	02
10	Thực tập doanh nghiệp 1	0	02	02
11	Thực tập doanh nghiệp 2	0	02	02
12	Thực tập tốt nghiệp	0	09	09
<b>Tổng số tín chỉ</b>		<b>06</b>	<b>31</b>	<b>37</b>

(Nguồn: Phòng QLĐT, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa)

Đây là 12 học phần hình thành kỹ năng cốt lõi cho sinh viên ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành. Các học phần khi thiết kế đề cương chi tiết được bám sát vào chuẩn đầu ra của ngành để xây dựng cho phù hợp với các nội dung về kiến thức, kỹ năng, năng lực, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học. Do vậy, số thời lượng của các tín chỉ thực hành cũng được tăng lên nhằm tăng khả năng thực hành nghề nghiệp của sinh viên.

#### 4.1.2. Ngành Du lịch

Ngành Du lịch được cấp phép đào tạo năm 2018 và được vi chỉnh 3 lần vào các năm 2019, 2021, 2023. Theo đó, khối kiến thức trong chương trình đào tạo và tỷ lệ tín chỉ lý thuyết, thực hành thay đổi theo các lần vi chỉnh được thống kê cụ thể trong bảng dưới đây:

**Bảng 2.3. Tỷ lệ khối kiến thức ngành Du lịch qua các năm**

Khối kiến thức Ngành Năm	GD ĐC	CSN	CN	Bổ trợ	Thực tế, thực tập, tốt nghiệp	Tổng TC	TC LT	Tỷ lệ (%)	TC TH	Tỷ lệ (%)
Năm 2018	37	27	36	14	11	125	96	76,8%	29	23,2%
Năm 2019	37	27	32	12	17	125	90	72%	35	28%
Năm 2021	31	34	43	04	17	125	89	71,2%	36	28,8%
Năm 2023	31	34	43	0	17	125	89	71,2%	36	28,8%

(Nguồn: Phòng QLĐT, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa)

Năm 2018, chương trình đào tạo ngành Du lịch chủ yếu là lý thuyết với 96 tín chỉ lý thuyết (76,8%) và 29 tín chỉ thực hành (23,2%). Năm 2019, theo quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo chương trình được điều chỉnh nhằm tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, bổ sung các học phần thực tập và tăng tỷ lệ thực hành lên 28%. Sinh viên được thực tập tại các doanh nghiệp, giúp phát triển kỹ năng và tích lũy kinh nghiệm thực tế. Năm 2021, chương trình được chia thành hai chuyên ngành: Quản trị du lịch và Hướng dẫn du lịch. Đến năm 2023, chương trình tiếp tục điều chỉnh để đảm bảo 36 tín chỉ thực hành (28,8%), phù hợp với yêu cầu xã hội hiện tại.

Trong chương trình khung năm 2023, ngành Du lịch có 13 học phần thực hành. Các học phần thực hành cung cấp những kiến thức cốt lõi và hình thành kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên.

**Bảng 2.4. Thống kê học phần thực hành trong chương trình đào tạo ngành Du lịch năm 2023**

TT	Học phần	Tín chỉ		Tổng số tín chỉ
		Lý thuyết	Thực hành	
1	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	01	02	03
2	Tuyển điểm du lịch Việt Nam	01	02	03
3	Nghiệp vụ hướng dẫn tại điểm	01	02	03
4	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	01	02	03
5	Kỹ năng hoạt náo trong du lịch	01	02	03
6	Tổ chức sự kiện	01	02	03
7	Văn hóa giao tiếp	01	02	03
8	Ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch	0	02	02
9	Thực tế nghề nghiệp 1	0	02	02
10	Thực tế nghề nghiệp 2	0	02	02
11	Thực tập doanh nghiệp 1	0	02	02
12	Thực tập doanh nghiệp 2	0	02	02
13	Thực tập tốt nghiệp	0	09	09
<b>Tổng số tín chỉ</b>		<b>07</b>	<b>33</b>	<b>40</b>

(Nguồn: Phòng QLDT, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa)

**4.2. Một số mặt đạt được của hoạt động tổ chức giảng dạy các học phần thực hành ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành**

Chương trình đào tạo ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành được vi chỉnh 2 năm/lần nên luôn cập nhật những nội dung và xu hướng đào tạo mới phù hợp với yêu cầu của xã hội. Theo đó, chương trình đào tạo mới nhất đang sử dụng được vi chỉnh năm 2023 tập trung vào các học phần phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

+ Chú trọng kỹ năng thực hành và ứng dụng thực tiễn: Sinh viên có cơ hội tham gia thực hành ở các môi trường thực tế như khách sạn, công ty lữ hành, khu du lịch, từ đó rèn

luyện khả năng xử lý tình huống thực tế, tương tác với khách hàng và quản lý các công việc chuyên môn.

+ Đào tạo kỹ năng mềm: Ngoài các kỹ năng chuyên môn, chương trình còn chú trọng đến việc phát triển các kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, quản lý thời gian và giải quyết xung đột. Những kỹ năng này giúp sinh viên trở thành những nhân sự đa năng và dễ dàng thích nghi với môi trường làm việc trong ngành dịch vụ, vốn yêu cầu khả năng xử lý tình huống linh hoạt và hiệu quả.

+ Đội ngũ giảng viên giảng dạy các chuyên ngành du lịch có nhiều năm kinh nghiệm thực tiễn ở các vị trí quản lý trong các công ty du lịch, khách sạn và tổ chức sự kiện, giúp họ chia sẻ kiến thức thực tế và kết nối với doanh nghiệp, tạo cơ hội thực tập và việc làm cho sinh viên. Ngoài ra, 80% đội ngũ giảng viên giảng dạy các học phần kỹ năng hiện nay đều đã tham gia khóa tập huấn Nghiệp vụ du lịch theo tiêu chuẩn VTos, 50% giảng viên chuyên ngành đã được cấp chứng chỉ đào tạo viên Vtos nên các hoạt động giảng dạy và học tập đa dạng, linh hoạt, đã vận dụng được các tiêu chuẩn kỹ năng nghề du lịch VTos vào giảng dạy các học phần thực hành. Do đó, đáp ứng cơ bản các tiêu chí về chất lượng đào tạo.

+ Hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho giảng dạy, rèn luyện kỹ năng được trang bị các mô hình phòng thực hành hướng dẫn, phòng thực hành kỹ năng xây dựng chương trình du lịch, điều hành tour... Tại đây, sinh viên được thực hành các nội dung nghề nghiệp với các trang thiết bị cơ bản và sự hướng dẫn nhiệt tình của các thầy cô.

+ Tài liệu giảng dạy được biên soạn đầy đủ, khoa học làm tài liệu cho sinh viên nghiên cứu và học tập. Chương trình đào tạo, tập bài giảng, đề cương chi tiết môn học được lưu trữ tại khoa Du lịch và thư viện của Nhà trường. Qua đó, sinh viên dễ dàng tiếp cận tài liệu, thuận tiện cho quá trình nghiên cứu và học tập các học phần phát triển kỹ năng nghề nghiệp nói riêng và toàn bộ chương trình học của ngành nói chung.

+ Hoạt động phối hợp với doanh nghiệp du lịch đã được Nhà trường và khoa Du lịch đặc biệt quan tâm. Qua đó, sinh viên ngoài việc học thực hành tại Trường thì đã được trải nghiệm môi trường thực tế thường xuyên trong các hoạt động như: làm việc partime, thực tập, thực tế tại doanh nghiệp.

### ***4.3. Một số mặt hạn chế của việc giảng dạy các học phần thực hành ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành***

Chương trình đào tạo ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành với mục tiêu và chuẩn đầu ra khác nhau. Tuy nhiên, trong bảng 2.2 và bảng 2.4 nhóm tác giả đã liệt kê các học phần thực hành chuyên ngành được giảng dạy trong chương trình đào tạo hai chuyên ngành này giống nhau đến 70%.

Chương trình đào tạo ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành có một số học phần rất cần thiết để tạo kỹ năng mềm cho sinh viên tuy nhiên chưa được lựa chọn để tổ chức giảng dạy cho ngành học như học phần “Ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch”. Bên cạnh đó, còn một số học phần rất phù hợp với xu hướng phát triển của ngành Du lịch hiện nay nhưng chưa được đưa vào trong chương trình đào tạo như học phần Quan hệ và Chăm sóc khách hàng, Quản trị rủi ro.

Sự phối hợp trong đào tạo giữa các doanh nghiệp du lịch với khoa Du lịch và Nhà trường mới dừng lại ở việc kết nối tạo môi trường cho sinh viên làm partime, thực tập thực tế và tuyển dụng. Một số nội dung quan trọng trong hoạt động phối hợp đào tạo chưa được đưa vào trong các hợp đồng liên kết như: Tỷ lệ giờ của doanh nghiệp tham gia vào quá trình giảng dạy các học phần thực hành, các chuyên đề doanh nghiệp phối hợp với khoa, nhà trường đang còn hạn chế về cả số lượng và nội dung. Trong hoạt động nghiên cứu khoa học, các doanh nghiệp đã phối hợp với nhà trường về việc cung cấp các số liệu, thông tin thực tiễn để thực hiện các đề án, đề tài, tuy nhiên hoạt động này chưa được đảm bảo được tính liên tục.

Đội ngũ giảng viên dạy thực hành cả hai ngành Du lịch, Quản trị dịch vụ Du lịch và Lữ hành còn phải kiêm nhiệm nhiều học phần nên chất lượng giảng dạy chưa đáp ứng được mong muốn. Trong công tác đào tạo và tự đào tạo, các giảng viên chuyên ngành Du lịch và ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành chưa có nhiều cơ hội tham gia các khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực nên đã ảnh hưởng đến tính liên tục trong việc cập nhật những kiến thức thực tế từ các doanh nghiệp. Bên cạnh đó, trình độ giao tiếp ngoại ngữ của một số giảng viên còn hạn chế dẫn đến quá trình làm việc với đối tác nước ngoài chưa phát huy được hiệu quả cao.

Sinh viên ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành chưa thật sự có ý thức, trách nhiệm với nghề nghiệp. Nhiều sinh viên thực hiện các chương trình thực tập, thực tế mang tính chất đối phó, không chủ động tìm hiểu, học hỏi các kiến thức nghề nghiệp, từ đó sinh viên sẽ không thể tiếp thu và lĩnh hội hết những kiến thức nghề nghiệp từ thầy cô và doanh nghiệp. Ngoài ra, khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học văn học như các ứng dụng word, excel, canva... đang còn nhiều hạn chế.

### **5. Thảo luận**

Du lịch luôn đòi hỏi nguồn nhân lực có kỹ năng thực tế và chuyên môn cao. Do đó, việc nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần thực hành là yếu tố quan trọng giúp sinh viên ngành Du lịch không chỉ nắm vững kiến thức mà còn có thể ứng dụng ngay trong công việc sau khi tốt nghiệp. Dưới đây là một số giải pháp cụ thể để cải thiện chất lượng giảng dạy các học phần thực hành cho ngành Du lịch, ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành:

➤ *Đối với Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá và khoa Du lịch*

Cần vi chỉnh và cấu trúc lại nhóm học phần thực hành chuyên sâu ở hai ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành để đảm bảo cung cấp đầy đủ kiến thức cốt lõi và kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên theo đúng mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, đáp ứng tốt hơn yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp. Cụ thể:

- *Đối với chương trình ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành*

Đề xuất nhóm học phần thực hành ở chương trình sau vi chỉnh: *Quản lý bán hàng trong doanh nghiệp; Ứng dụng truyền thông đa phương tiện trong kinh doanh du lịch; Quản lý tổ chức sự kiện; Xuất nhập cảnh trong du lịch.*

- *Đối với ngành Du lịch*

+ Đề xuất nhóm học phần thực hành ở chương trình sau vi chỉnh: *Xuất nhập cảnh trong du lịch* thay cho học phần *Ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch; Quản lý bán hàng trong doanh nghiệp* thay cho *Nghiệp vụ hướng dẫn tại điểm; Ứng dụng truyền thông đa*



*phương tiện trong kinh doanh du lịch thay cho Kỹ năng hoạt náo trong du lịch; Quản lý tổ chức sự kiện thay cho Tổ chức sự kiện.*

+ Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp: Nhà trường cần mở rộng và tăng cường mối quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp du lịch, khách sạn, công ty lữ hành, và các tổ chức liên quan. Việc này tạo điều kiện cho sinh viên được thực tập, tham gia các dự án thực tế và có cơ hội trải nghiệm môi trường làm việc chuyên nghiệp. Các doanh nghiệp cũng có thể hỗ trợ Nhà trường trong việc thiết kế các học phần thực hành sát với nhu cầu thực tế của ngành.

+ Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị thực hành: Nhà trường cần tiếp tục đầu tư thêm vào các phòng thực hành hiện đại, trang thiết bị phục vụ giảng dạy thực hành, mô phỏng tình huống, và các phần mềm chuyên dụng trong ngành Du lịch. Điều này giúp sinh viên có cơ hội trải nghiệm môi trường thực hành tốt hơn, nắm vững kỹ năng trước khi bước vào làm việc thực tế.

+ Mời chuyên gia từ các doanh nghiệp tham gia giảng dạy: Nhà trường cần tăng thời lượng mời các chuyên gia, các nhà quản lý có kinh nghiệm trong ngành du lịch, khách sạn tham gia giảng dạy một số học phần thực hành. Sự tham gia của các chuyên gia sẽ giúp sinh viên tiếp cận với những tình huống thực tế, cập nhật kiến thức mới nhất về xu hướng ngành và yêu cầu của thị trường lao động.

+ Tăng cường thời lượng thực hành trong chương trình đào tạo: Nhà trường cần nghiên cứu và tiếp tục điều chỉnh chương trình đào tạo, tăng thời lượng các học phần thực hành để sinh viên có đủ thời gian rèn luyện kỹ năng thực tiễn. Cụ thể, các học phần thực hành cần được bổ sung thêm giờ thực hành tại các điểm du lịch, khách sạn, hoặc các doanh nghiệp trong ngành.

+ Cập nhật nội dung giảng dạy theo xu hướng mới: Nội dung giảng dạy cần được cập nhật thường xuyên để đáp ứng những thay đổi của ngành Du lịch, đặc biệt là công nghệ mới, du lịch bền vững, và xu hướng du lịch trải nghiệm. Nhà trường cần liên tục theo dõi, cải tiến giáo trình và tập bài giảng, đảm bảo rằng sinh viên nắm bắt được những kỹ năng và kiến thức cần thiết trong bối cảnh du lịch hiện đại.

+ Xây dựng các chương trình trao đổi sinh viên: Nhà trường tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên với các trường đại học trong và ngoài nước, đặc biệt là ở các quốc gia có ngành Du lịch phát triển. Điều này không chỉ giúp sinh viên học hỏi kinh nghiệm quốc tế mà còn thúc đẩy sự tự tin, mở rộng tầm nhìn và phát triển kỹ năng làm việc đa văn hóa.

+ Phát triển hệ thống đánh giá toàn diện: Cần xây dựng hệ thống đánh giá học phần thực hành dựa trên các tiêu chí cụ thể như kỹ năng thực hành, khả năng xử lý tình huống, làm việc nhóm, và giao tiếp. Hệ thống đánh giá này nên minh bạch, công bằng và phản ánh đúng năng lực của sinh viên, từ đó khuyến khích sinh viên nâng cao kỹ năng thực tế và chuẩn bị tốt hơn cho công việc sau này.

➤ *Đối với giảng viên giảng dạy các học phần thực hành tại ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành*

*- Về đề cương chi tiết*

Cần điều chỉnh mục tiêu và PLO trong đề cương chi tiết các học phần thực hành cho hai chuyên ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ hành để phù hợp với chuẩn đầu ra của mỗi ngành. Mục tiêu cần thể hiện rõ kiến thức, kỹ năng, năng lực mà sinh viên phải đạt, giúp họ có định hướng rõ ràng trong học tập và rèn luyện. Đồng thời, điều này hỗ trợ giảng viên trong việc theo dõi, đánh giá tiến bộ của sinh viên. Cần phân bổ thời gian khoa học cho từng nội dung học tập. Đối với những nội dung yêu cầu kỹ năng phức tạp, nên tăng thời lượng thực hành. Đề cương phải rõ ràng về thời gian thực hành trực tiếp và thực tế tại các điểm du lịch, khách sạn, hoặc công ty lễ hành, giúp sinh viên và giảng viên chuẩn bị và quản lý thời gian hiệu quả. Ngoài ra, cần thể hiện rõ các phương pháp đánh giá trong đề cương, cụ thể hóa các tiêu chí như kỹ năng thực hành, khả năng ứng dụng, giao tiếp, làm việc nhóm, và xử lý tình huống. Điều này giúp sinh viên biết rõ yêu cầu và tập trung cải thiện kỹ năng cần thiết, đồng thời đảm bảo tính công bằng trong đánh giá.

*- Về tập bài giảng*

Tập bài giảng cần bám sát thực tiễn ngành Du lịch đồng thời liên tục cập nhật xu hướng mới trong ngành Du lịch, không chỉ tập trung vào lý thuyết mà còn bổ sung nhiều tình huống thực tế như xử lý yêu cầu khách hàng, lập kế hoạch tour, quản lý sự cố... Bên cạnh đó, định kì hàng năm mời chuyên gia trong ngành tham gia góp ý bài giảng giúp chia sẻ kinh nghiệm thực tế, mang lại cho sinh viên cái nhìn sâu sắc và thực tế hơn về nghề nghiệp.

*- Về phương pháp giảng dạy*

Để nâng cao hiệu quả giảng dạy các học phần thực hành, cần đổi mới phương pháp dạy học, tạo hứng thú cho sinh viên. Ngoài phương pháp truyền thống, giảng viên nên áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực như:

Học tập dựa trên dự án (Project-based learning): Sinh viên thực hiện các dự án thực tế như tổ chức tour thực tế; lập kế hoạch sự kiện thực tế hoặc xây dựng chiến lược marketing cho khoa, Nhà trường giúp họ rèn kỹ năng lập kế hoạch, quản lý và ra quyết định.

Giảng viên nên tham khảo phương pháp hướng dẫn thực hành nghiệp vụ đến từ các chuyên gia trong ngành Du lịch có trình độ chuyên môn cao để làm phong phú hơn phương pháp giảng dạy các học phần thực hành.

Ứng dụng công nghệ trong du lịch: Các phần mềm quản lý du lịch, hệ thống đặt chỗ trực tuyến, và các ứng dụng di động trong việc quản lý khách hàng đang thay đổi cách vận hành của ngành. Việc trang bị cho sinh viên kỹ năng sử dụng các công nghệ như hệ thống quản lý quan hệ khách hàng (CRM) hoặc hệ thống đặt chỗ toàn cầu (GDS) là điều cần thiết để họ có thể theo kịp sự phát triển của ngành.

➤ *Đối với doanh nghiệp du lịch*

Hợp tác chặt chẽ với Nhà trường: Doanh nghiệp nên thiết lập mối quan hệ hợp tác bền vững với các trường đại học trong việc tham gia vào quá trình thiết kế chương trình giảng dạy, đóng góp ý kiến về những kỹ năng cần thiết mà sinh viên cần trang bị khi bước vào ngành, giúp chương trình đào tạo sát thực tế và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Đồng thời trực tiếp tham gia giảng dạy và đánh giá sinh viên tại một số nội dung của các học phần thực hành tại chương trình đào tạo hai ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lễ

hành của Nhà trường, việc này sẽ tạo được tính khách quan và minh bạch trong hoạt động đào tạo. Và đặc biệt, doanh nghiệp cần chủ động tạo điều kiện cho sinh viên thực tập tại công ty, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, hoặc các tổ chức liên quan để có thể phát triển tối đa kỹ năng nghề nghiệp thực tiễn cho sinh viên, theo đó doanh nghiệp cũng dễ dàng tuyển chọn được nhân lực có trình độ.

Hỗ trợ tài trợ và cung cấp cơ sở vật chất thực hành: Doanh nghiệp có thể tài trợ các trang thiết bị, cơ sở vật chất hoặc tài liệu học tập cho các học phần thực hành tại Trường. Đồng thời, doanh nghiệp cũng có thể cung cấp địa điểm thực tế như khách sạn, nhà hàng, khu du lịch để sinh viên có cơ hội trải nghiệm công việc một cách trực tiếp và toàn diện hơn.

Tổ chức hội thảo, chương trình ngoại khóa cho sinh viên: Doanh nghiệp có thể tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm hoặc các chương trình ngoại khóa, chia sẻ kiến thức về xu hướng mới, yêu cầu công việc và thách thức của ngành Du lịch. Những buổi chia sẻ này giúp sinh viên mở rộng kiến thức, hiểu sâu hơn về các xu hướng công nghệ mới như du lịch bền vững, du lịch số, và phát triển các kỹ năng mềm cần thiết.

➤ *Đối với sinh viên ngành Du lịch, Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành*

Sinh viên cần tích cực tham gia vào quá trình học tập, đặc biệt chủ động tìm kiếm tài liệu, cập nhật kiến thức mới liên quan đến ngành và tham gia thảo luận sôi nổi trong lớp. Đồng thời, chủ động rèn luyện các kỹ năng thực hành, tự đặt mục tiêu cá nhân và tìm cách hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp.

Tích cực tham gia thực tập và trải nghiệm thực tế thông qua các hoạt động ngoại khóa tại doanh nghiệp và Nhà trường như: Chương trình giao lưu giữa các câu lạc bộ sinh viên với Hiệp hội Doanh nghiệp; Hội thảo các chuyên ngành du lịch do nhà trường, doanh nghiệp hoặc các tổ chức liên quan tổ chức,... Từ đó, tạo điều kiện cho sinh viên có cơ hội thực tập, trải nghiệm thực tế nâng cao và phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

Tìm hiểu và áp dụng công nghệ mới: Sinh viên cần chủ động tìm hiểu về các công nghệ mới trong ngành Du lịch như hệ thống đặt chỗ trực tuyến, quản lý quan hệ khách hàng (CRM), du lịch bền vững, và các xu hướng số hóa trong ngành. Việc nắm vững và áp dụng công nghệ sẽ giúp sinh viên nâng cao năng lực cạnh tranh trong thị trường lao động.

Tự đánh giá và cải thiện bản thân: Sinh viên cần thường xuyên tự đánh giá kỹ năng và kiến thức của mình sau mỗi học phần thực hành. Việc này giúp sinh viên nhận ra những điểm còn yếu để cải thiện, đồng thời biết cách phát huy những điểm mạnh. Sinh viên nên tìm kiếm phản hồi từ giảng viên và doanh nghiệp trong quá trình thực tập để có những điều chỉnh kịp thời.

Xây dựng mối quan hệ với doanh nghiệp và chuyên gia: Sinh viên nên tận dụng cơ hội thực tập để xây dựng mối quan hệ với các doanh nghiệp và chuyên gia trong ngành. Việc này không chỉ giúp họ học hỏi từ kinh nghiệm thực tế mà còn mở rộng cơ hội nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

## **6. Kết luận**

Nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần thực hành trong ngành Du lịch và ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành là một yêu cầu cấp bách nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng khắt khe của thị trường lao động. Để đạt được điều này, cần thực hiện các giải pháp thiết

thực như áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, tăng cường hợp tác sâu rộng với các doanh nghiệp du lịch, mời chuyên gia đầu ngành tham gia giảng dạy, và thường xuyên cập nhật nội dung học theo các xu hướng mới. Những giải pháp này không chỉ giúp sinh viên phát triển kỹ năng thực tế, đáp ứng tốt yêu cầu công việc mà còn tạo nền tảng vững chắc, giúp các em tự tin bước vào môi trường làm việc chuyên nghiệp ngay sau khi tốt nghiệp.

### **Tài liệu tham khảo**

#### **Tiếng Việt**

- [1]. Đỗ Mạnh Cường (2010), “*Dạy học tích hợp - cơ sở lý thuyết và thực tiễn*”, Tạp chí *Khoa học Giáo dục Kỹ thuật*, số 15/2010.
- [2]. Nguyễn Văn Đệ (2008), *Nâng cao năng lực hoạt động đào tạo ở các trường, khoa sư phạm vùng Đồng bằng sông Cửu Long*, Tạp chí *Khoa học Giáo dục*, số 36 (57)/2008.
- [3]. Nguyễn Thị Giang (2023), *Giải pháp phát triển kỹ năng nghề cho sinh viên ngành Du lịch Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa đáp ứng chuẩn đầu ra*, Tạp chí *Khoa học Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa*, số 04 (16)/ 2023.
- [4]. Dương Hồng Hạnh (2012), *Áp dụng tiêu chuẩn kỹ năng nghề Du lịch Việt Nam (VTOS) trong đào tạo và hoạt động tác nghiệp của đội ngũ hướng dẫn viên du lịch, Công ty lữ hành Saigontourist Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5]. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, “*Đề án nâng cao chất lượng thực tập của sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kinh tế Quốc dân*”, số 2266/QĐ-ĐHTKQD/2017.
- [6]. Hà Bình Minh (2024), *Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học thực hành môn học giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Đại học Hồng Đức*, Tạp chí *Khoa học Trường Đại học Hồng Đức*, số 68 (117)/2024.
- [7]. Nguyễn Thị Phương Nga & Nguyễn Phương Thảo (2017), *Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên ngành Hướng dẫn du lịch tại khoa Du lịch - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội trong bối cảnh hội nhập*, Tạp chí *Giáo dục*, số đặc biệt, kỳ 2/2017.
- [8]. Phạm Thị Thắm & Phạm Ngọc Dũng, *Nâng cao hiệu quả của các học phần thực địa cho sinh viên ngành Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành - Nghiên cứu tại Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí *Công thương*, số 17/2022.
- [9]. Ngô Phương Thúy và nhóm nghiên cứu (2023), *Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tập, thực tế cho sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa*, Tạp chí *Khoa học Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa*, số 03 (18)/2023.
- [10]. Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030”.

---

[11]. Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”.

**Tiếng Anh**

[1]. Kolb, D. A. (1984). *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*. Prentice-Hall.

[2]. Prince, M. (2004). *Does Active Learning Work? A Review of the Research*. Journal of Engineering Education, 93(3), 223-231.

[3]. Dewey, J. (1938). *Experience and Education*. Macmillan.

[4]. Coyle, D. (2009). *The Talent Code: Greatness Isn't Born. It's Grown. Here's How*. Bantam Books.

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN  
THỰC HÀNH CHO SINH VIÊN NGÀNH DU LỊCH, QUẢN TRỊ  
DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA,  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA**

**Vũ Thị Thúy<sup>a</sup>**

**Ngô Phương Thúy<sup>b</sup>**

<sup>a</sup>Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: [vuthithuy@dvttdt.edu.vn](mailto:vuthithuy@dvttdt.edu.vn)

<sup>b</sup>Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: [ngophuongthuy@dvttdt.edu.vn](mailto:ngophuongthuy@dvttdt.edu.vn)

Ngày nhận bài: 29/10/2024

Ngày phản biện: 30/10/2024

Ngày tác giả sửa: 06/11/2024

Ngày duyệt đăng: 06/01/2025

Ngày phát hành: 15/01/2025

*Đối với các cơ sở đào tạo, thực hành, thực tập có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể thích ứng được với yêu cầu của thị trường lao động. Từ kết quả khảo sát, bài viết phân tích sự vi chỉnh chương trình đào tạo hai ngành Du lịch và ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa trong 5 năm gần đây, đánh giá những ưu điểm và hạn chế, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần thực hành đáp ứng chuẩn đầu ra của ngành học*

**Từ khóa:** Chất lượng giảng dạy; Học phần thực hành; Du lịch; Thực tập; Thực tế; doanh nghiệp; Nhà trường.